TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 07-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Quốc Cường; Bà Lê Thanh Trang; Bà Huỳnh Thị Sang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Phấn – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

V.V.B, sinh năm 1954 tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký thường trú: Số xxx ấp L, xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm hồ; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Thiên chúa; con ông P.V.T (chết) và bà V.T.V (chết); vợ: N.T.T (chết); sống chung như vợ chồng với bà N.T.X; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 10/9/2020; tạm giam ngày 16/9/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư N.V.T – Văn phòng luật sư N.V.T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre; có mặt.

- *Bị hại:* Bà N.T.X, sinh năm 1955; nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh V.K.H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Chị V.T.Q, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; có mặt.

3. Bà T.T.K.N, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; có mặt.

4. Ông L.V.T, sinh năm 1963. Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; có mặt.

5. Ông T.V.D, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

6. Ông N.V.B, sinh năm 1949. Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, V.V.B và bà N.T.X sống chung với nhau như vợ chồng. Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2020, sau khi V.V.B tổ chức uống rượu tại nhà bà N.T.X, đã xảy ra mâu thuẫn với bà N.T.X. Sau đó, bà N.T.X vào bên trong nhà khóa cửa không cho V.V.B vào phòng để ngủ. V.V.B nhiều lần yêu cầu bà N.T.X mở cửa nhưng không được bà N.T.X chấp nhận. Khoảng 22 giờ cùng ngày, V.V.B đến khu vực bếp nấu ăn (nơi để bếp gas) lấy cây búa dài 42cm, cán gỗ đường kính 04cm, cán búa dài 38cm, lưỡi búa bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc dài 14cm, đầu trên lưỡi búa hình chữ nhật, kích thước 04cm x 03cm, cạnh sắc V.V.B của lưỡi búa dài 09cm, búa nặng 980gam. V.V.B dùng cán búa đập vỡ một phần kiếng rồi đưa tay vào bên trong mở chốt cửa đi đến tủ lạnh lấy chai nước uống. Lúc này, bà N.T.X ngồi trên giường trong phòng ngủ, có lời qua tiếng lại với V.V.B: bà N.T.X nói "ở đâu về đây làm ông nội, ông ngoại", V.V.B trả lời "em đi nhà thờ, đọc kinh sao nói như vậy", bà N.T.X nói nhiều lần, V.V.B tức giận dùng tay nắm vai kéo và đánh vào mặt bà N.T.X một cái làm bà ngã xuống nền gạch nhà. Bà N.T.X tiếp tục mắng chửi rồi bỏ đi vệ sinh, V.V.B đến cửa nhà sau (cửa bị vỡ kiếng) lấy cây búa đi vào nhà vệ sinh, V.V.B thấy bà N.T.X đang ngồi trên bàn cầu, tay trái nắm vai, tay phải dùng búa đánh vào đầu bà N.T.X một cái, thấy bà N.T.X gục xuống ngất xỉu. V.V.B nghĩ bà N.T.X đã chết nên để cây búa trên kệ để dép rồi dắt xe gắn máy ra sân, V.V.B đi vào nhà đến tủ gỗ lấy vàng (tài sản chung của V.V.B và bà N.T.X) cất trong người và khóa cửa nhà lại, V.V.B điều khiển xe máy về nhà của V.V.B ở xã P, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Đến sáng ngày 10/9/2020, V.V.B điều khiển xe máy đến trước cổng Công ty T thuộc xã P, thành phố Bến Tre tìm V.K.H (H là con ruột của V.V.B) nói cho Huy biết đã đánh bà N.T.X chết và đưa vàng cho V.K.H cất để làm đám tang cho V.V.B và bà N.T.X, sau đó V.V.B điều khiển xe chạy về nhà ở huyện Giồng Trôm. Trên đường về đến khu vực xã P, thành phố Bến Tre, V.V.B vào cửa

hàng thuốc bảo vệ thực vật mua hai chai thuốc trừ sâu để tự tử nhưng V.V.B được nhiều người can ngăn. Đến 13 giờ 05 phút cùng ngày, V.V.B đến Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Bến Tre đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình. Bà N.T.X được người thân trong gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện C Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: hiện trường vụ án tại nhà bà N.T.X ở ấp T1, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Hiện trường cụ thể tại nhà vệ sinh, kích thước: 02m x 1,9m, có cửa đi ra vào bên trong, trên nền gạch dính nhiều vùng màu nâu nghi máu, dạng ứ đọng, chùm còn ẩm ướt.

Vật chứng thu giữ:

- Thu khám nghiệm hiện trường: 01 (một) bao gối dài bằng vải màu trắng; 01 (một) bao gối nằm màu trắng, bông nâu đen; 01 (một) bao gối ôm dài bông màu xanh; 01 (một) khăn màu trắng xanh; 01 (một) áo ngủ; Mảnh kiếng; Vết màu nâu nghi máu ở phòng ngủ; 01 (một) cây búa dài 42cm, cán gỗ đường kính 04cm, cán dài 38cm, lưỡi bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc dài 14cm, đầu trên lưỡi búa bằng, hình chữ nhật, kích thước 04cm x 03cm, cạnh sắc V.V.B của lưỡi búa dài 09cm, búa nặng 980gam.

- Thu của V.V.B: 01 (một) áo khoác màu xám; 01 (một) quần đùi nam sọc màu xám; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu xanh, bên trong có dung dịch, có dán nhãn bên ngoài, trên nhãn ghi" thuốc trừ cỏ, Fas Fix 150 Sl 100ml"; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đỏ, bên trong có chứa dung dịch, có dán nhã bên ngoài, trên nhãn có ghi "thuốc trừ cỏ KANUPR480 SL 100ml".

- Thu của V.K.H: 01 (một) lắc đeo tay; 01 sợi dây chuyền; 01 (một) mặt dây chuyền; 01 nhẫn đeo tay; 01 (một) cà rá.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 280-1120/TgT ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Trung tâm pháp y-Sở Y tế tỉnh Bến Tre, kết luận đối với N.T.X như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương đính (đỉnh) chẩm trái kích thước 03cm đã lành sẹo, kích thước: 05cm x 0,3cm: 02% (hai phần trăm).

+ CT Scanner sọ: lún sọ đỉnh bên trái: 10% (mười phần trăm).

+ Hiện: bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được; đi lại được.

* Vết thương đính (đỉnh) chẩm trái kích thước khoảng 03cm, lún sọ đính bên trái của N.T.X, nếu không cấp cứu kịp thời thì có thể tử vong.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 12% (mười hai phần

trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 4905/C09B ngày 20/10/2020 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận đối tượng giám định: Chất màu nâu đỏ nghi máu dính trên cây búa gửi giám định là máu người. Kiểu gen của mẫu máu này cùng với kiểu gen của bị hại N.T.X; Mẫu da cơ và tóc dính trên cây búa gửi giám định là mô da cơ và tóc người. Kiểu gen của các mẫu da cơ và tóc này trùng với kiểu gen của bị hại N.T.X.

Tại Bản kết luận giám định tâm thần số 677/KL-VPYTW ngày 30/11/2020 Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: đương sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F10.71_ICD.10). Hiện nay: đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 11/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre trao trả tài sản cho bà N.T.X gồm: 01 (một) lắc đeo tay; 01 sợi dây chuyền; 01 (một) mặt dây chuyền; 01 nhẫn đeo tay; 01 (một) cà rá.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKSBT-P1 ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố V.V.B về "Tội giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo, bị hại và người làm chứng khai nhận phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo V.V.B là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và trái với pháp luật, giữa bị cáo và bị hại N.T.X không có mâu thuẫn gì trước nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt về việc bị cáo dọn dẹp chén, dĩa bị vỡ nên bị cáo và bị hại cự cãi, xúc phạm lẫn nhau, bị cáo dùng tay tát vào mặt bị hại, bị hại dùng lời lẽ quá đáng đuổi bị cáo ra khỏi nhà. Từ đó, bị cáo tức giận, nảy sinh ý định giết bị hại nên dùng cây búa có trọng lượng 980 gam, đánh vào vùng đầu bị hại, hậu quả: tổn thương cơ thể do thương tích là 12%. Việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo, hành vi nêu trên của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo V.V.B phạm "Tội giết người". Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 15; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt V.V.B từ 07 năm đến 09 năm

tù. Về xử lý vật chứng: do bị cáo và bị hại không yêu cầu nhận lại và hiện vật chứng, đồ vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: theo kết luận giám định thì bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi; bị hại chửi bị cáo rất nhiều, không cho bị cáo vào nhà làm cho bị cáo bị kích động mạnh về mặt tinh thần mới có hành vi dùng tay tát vào mặt và dùng búa đánh vào đầu bị hại chứ không có mục đích giết chết bị hại và thực tế bị hại chỉ có một vết thương lún sọ đỉnh bên trái chỉ 12% nên không thể quy kết bị cáo phạm tội giết người mà có thể phạm vào một tội danh khác. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung; nếu Hội đồng xét xử không chấp nhận điều tra bổ sung thì đề nghị Hội đồng xét xử N.T.X xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử N.T.X xét giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo ăn năn hối cải về việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng T.V.D vắng mặt nhưng Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và bị hại vẫn yêu cầu phiên tòa tiếp tục xét xử. Xét thấy người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ rõ ràng trong hồ sơ vụ án, đồng thời việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, phiên tòa vẫn tiếp tục xét xử.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo V.V.B khai nhận: khoảng 22 giờ ngày 09/9/2020, sau khi cự cãi với nhau về việc bị cáo uống rượu làm bể chém dĩa, bị cáo đã dùng tay tát vào mặt bà N.T.X là người sống chung với bị cáo như vợ như chồng. Ngay sau đó, bà N.T.X đi vào nhà vệ sinh ngồi trên bệ xí thì V.V.B lấy cây búa đi theo vào nhà vệ sinh đánh 02 nhát vào đỉnh đầu của bà N.T.X làm bà N.T.X chảy nhiều máu bất tỉnh ngay tại chỗ. Bị cáo nghĩ bà N.T.X đã chết nên lấy vàng, điều khiển xe mô tô đi gặp

con ruột là anh V.K.H đưa vàng nói để làm đám tang cho vợ chồng bị cáo do vừa giết bà N.T.X.

Hung khí mà bị cáo sử dụng để đánh vào đầu bà N.T.X là 01 (một) cây búa dài 42cm, cán gỗ đường kính 04cm, cán dài 38cm, lưỡi bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc dài 14cm, đầu trên lưỡi búa bằng, hình chữ nhật, kích thước 04cm x 03cm, cạnh sắc V.V.B của lưỡi búa dài 09cm, búa nặng 980gam, có dính chất màu nâu nghi máu, da và tóc mà Cơ quan điều tra thu giữ.

Trung tâm pháp y-Sở Y tế tỉnh Bến Tre kết luận: vết thương đính (đỉnh) chẩm trái kích thước khoảng 03cm, lún sọ đính bên trái của bà N.T.X, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 12%, nếu không cấp cứu kịp thời thì có thể tử vong.

Bị cáo V.V.B là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt bị cáo đã dùng cây búa bằng sắt nặng để đánh vào đầu của bà N.T.X là vùng hiểm yếu trên cơ thể của con người mà khi vật nặng tác động vào thì khả năng chết người có thể xảy ra và chính bị cáo cũng nhận thức được điều đó khi nghĩ là bà N.T.X đã chết và có nhờ anh V.K.H là con ruột của của bị cáo làm đám tang cho bà N.T.X, việc bà N.T.X không chết là ngoài ý muốn của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về "Tội giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự. Xét về định khung hình phạt, rõ ràng bị cáo đã coi thường những quy tắc cuộc sống, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà có hành động giết người. Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng phạm tội "có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử kết án bị cáo về "Tội giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận. Người bào chữa cho rằng bị cáo thực hiện hành vi trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật của bị hại là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng; người bị hại N.T.X có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Đồng thời, hậu quả chết người là chưa xảy ra, bị hại chỉ bị tổn thương cơ thể do thương tích là 12% nên bị cáo phạm tội thuộc

trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự thì hình phạt tù không quá ba phần tư mức phạt tù mà Điều luật quy định. Song cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội trong khoảng thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại N.T.X và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường 20.000.000 đồng và tại phiên tòa không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không N.T.X xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật, đồ vật và tài sản có liên quan đến vụ án bao gồm: 01 (một) bao gối dài bằng vải màu trắng; 01 (một) bao gối nằm màu trắng, bông nâu đen; 01 (một) bao gối ôm dài bông màu xanh; 01 (một) khăn màu trắng xanh; 01 (một) áo ngủ; Mảnh kiếng; Vết màu nâu nghi máu ở phòng ngủ; 01 (một) cây búa dài 42cm, cán gỗ đường kính 04cm, cán dài 38cm, lưỡi bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc dài 14cm, đầu trên lưỡi búa bằng, hình chữ nhật, kích thước 04cm x 03cm, cạnh sắc V.V.Bn của lưỡi búa dài 09cm, búa nặng 980gam; 01 (một) áo khoác màu xám; 01 (một) quần đùi nam sọc màu xám; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu xanh, bên trong có dung dịch, có dán nhãn bên ngoài, trên nhãn ghi "thuốc trừ cỏ, Fas Fix 150 Sl 100ml"; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đỏ, bên trong có chứa dung dịch, có dán nyhãn bên ngoài, trên nhãn có ghi "thuốc trừ cỏ KANUPR480 SL 100ml".

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không yêu cầu nhận lại vật chứng, đồ vật trên và hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm, áp dụng Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo V.V.B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm do là người cao tuổi;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo V.V.B phạm "Tội giết người".

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **V.V.B** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2020.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy tang vật, đồ vật sau khi bản án có hiệu lực pháp luật bao gồm: 01 (một) bao gối dài bằng vải màu trắng; 01(một) bao gối nằm màu trắng, bông nâu đen; 01 (một) bao gối ôm dài bông màu xanh; 01 (một) khăn màu trắng xanh; 01

(một) áo ngủ; Mảnh kiếng; Vết màu nâu nghi máu ở phòng ngủ; 01 (một) cây búa dài 42cm, cán gỗ đường kính 04cm, cán dài 38cm, lưỡi bằng kim loại màu đen có một lưỡi sắc dài 14cm, đầu trên lưỡi búa bằng, hình chữ nhật, kích thước 04cm x 03cm, cạnh sắc V.V.B của lưỡi búa dài 09cm, búa nặng 980gam; 01 (một) áo khoác màu xám; 01 (một) quần đùi nam sọc màu xám; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu xanh, bên trong có dung dịch, có dán nhãn bên ngoài, trên nhãn ghi "thuốc trừ cỏ, Fas Fix 150 Sl 100ml"; 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đỏ, bên trong có chứa dung dịch, có dán nhãn bên ngoài, trên nhãn có ghi "thuốc trừ cỏ KANUPR480 SL 100ml". (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2021 hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre đang quản lý).

3. Áp dụng Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo V.V.B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Vụ GĐKT I – Tòa án nhân dân tối cao (01b);
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (01b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (01b);
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Bến Tre (01b);
- Phòng HSNV - CA tỉnh Bến Tre (01b);
- Cục THADS tỉnh Bến Tre (01b);
- UBND xã P, huyện Giồng Trôm (01b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre (01b);
- Bị cáo + người bào chữa (02b);
- Bị hại (01b);
- Thi hành án hình sự - TAND tỉnh (03b);
- Lưu: HS; Tòa Hình sự; KTNV; VP (08b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Sơn